

Số: /NQ-HĐND

Lộc Ninh, ngày 22 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Đề án hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn phường Lộc Ninh giai đoạn 2026 - 2027

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG LỘC NINH
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1198/QĐ-MTTW-ĐCT ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Quy chế vận động, quản lý và sử dụng Quỹ “Vì người nghèo” sửa đổi năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - Điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh;

Căn cứ Kế hoạch số 126-KH-ĐU ngày 29/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về phát động đợt thi đua đặc biệt 500 ngày đêm “Đoàn kết - Kỷ cương - Hiệu quả - Bứt phá, xây dựng Đồng Nai phát triển văn minh, hiện đại”, tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng thực hiện đến năm 2030;

Căn cứ Thông báo số 193-TB/ĐU ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Lộc Ninh tại phiên họp thứ 41/2026;

Căn cứ Báo cáo số 37/BC-MTTQ-BTT ngày 24/6/2026 của Ban Thường trực UBMTTQVN phường về Kết quả phản biện xã hội đối với dự thảo Đề án sắp xếp khu phố và dự thảo Đề án xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn trên địa bàn phường Lộc Ninh,

Xét Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Lộc Ninh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết ban hành Đề án hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh

khó khăn trên địa bàn phường Lộc Ninh giai đoạn 2026 - 2027; Báo cáo số 05/BC-BKTNS ngày 07/7/2026 của Ban Kinh tế Ngân sách; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Ban Văn hóa – Xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân phường tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn Đề án hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn phường Lộc Ninh giai đoạn 2026 - 2027.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân phường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Lộc Ninh khóa I, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND thành phố;
- TT ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQVN Phường;
- Các Ban, Tổ và Đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể phường;
- Ủy viên UBND phường;
- LĐVP HĐND và UBND phường;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH

Nguyễn Gia Hòa

ĐỀ ÁN
HỖ TRỢ XÂY DỰNG NHÀ TIÊU HỢP VỆ SINH CHO HỘ NGHÈO, HỘ
CẬN NGHÈO VÀ HỘ CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN TRÊN
ĐỊA BÀN PHƯỜNG LỘC NINH GIAI ĐOẠN 2026 - 2027

*(Kèm theo Nghị quyết số .../NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2026
của Hội đồng nhân dân phường Lộc Ninh khoá I, nhiệm kỳ 2026-2031)*

PHẦN MỞ ĐẦU

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Phường Lộc Ninh được thành lập trên cơ sở sáp nhập xã Lộc Thuận, Lộc Thái và thị trấn Lộc Ninh theo Nghị Quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng Nai năm 2025, chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025. Sau sáp nhập, xã diện tích 67,42 km² với 31.498 nhân khẩu, trong đó 1.369 người là đồng bào dân tộc thiểu số, chiếm 4,35%; Gồm các dân tộc: Kinh, Tày, Nùng, Khmer, Xtiêng, Hoa, Cơ tu, Sán Dìu, Mông, Mường đang sinh sống ổn định trên địa bàn.

Từ ngày 30/4/2026, UBND phường Lộc Ninh được thành lập theo Nghị quyết số 237/NQ-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập 10 phường thuộc tỉnh Đồng Nai.

Theo số liệu rà soát, thống kê tính đến tháng 06/2026 trên địa bàn phường còn một số hộ gia đình là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn chưa có nhà tiêu hợp vệ sinh hoặc có nhà tiêu nhưng chưa hợp vệ sinh hoặc dùng chung nhà vệ sinh với các hộ gia đình khác tập trung tại các khu vực.

Thực tế cho thấy, việc thiếu công trình nhà tiêu hợp vệ sinh là một trong những nguyên nhân làm gia tăng nguy cơ ô nhiễm môi trường, phát sinh các bệnh truyền nhiễm liên quan đến nguồn nước và điều kiện vệ sinh như tiêu chảy, giun sán, bệnh đường ruột và các dịch bệnh khác. Đối tượng chịu tác động nhiều nhất là trẻ em, người cao tuổi và những hộ dân có điều kiện kinh tế khó khăn. Tình trạng này không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cộng đồng mà còn tác động đến việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về môi trường, y tế, an sinh xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân trên địa bàn.

Bên cạnh đó, thực hiện Kế hoạch số 126-KH-ĐU ngày 29/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ phường Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 01/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về phát động đợt thi đua đặc biệt 500 ngày đêm “Đoàn kết - Kỷ cương - Hiệu quả - Bứt phá, xây dựng Đồng Nai phát triển văn minh, hiện đại”, tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng thực hiện đến năm 2030, phường Lộc Ninh xác định nhiệm vụ bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân là một trong những nội dung trọng tâm cần tập trung thực hiện. Trong đó, việc hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn cải thiện điều kiện sinh hoạt thiết yếu là giải pháp thiết thực nhằm gắn kết

phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống và bảo đảm sự phát triển bền vững.

Do đó, thông qua việc hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh, Đề án không chỉ góp phần cải thiện điều kiện sinh hoạt cho các hộ dân có hoàn cảnh khó khăn mà còn nâng cao nhận thức của người dân về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh. Đồng thời, từng bước hình thành nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống xanh - sạch - đẹp, bảo vệ sức khỏe, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân và góp phần thực hiện hiệu quả các tiêu chí về môi trường, y tế, giảm nghèo bền vững và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của phường Lộc Ninh giai đoạn 2025-2030.

Từ những yêu cầu thực tiễn nêu trên, việc xây dựng ***Đề án hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn phường Lộc Ninh giai đoạn 2026 - 2027*** là hết sức cần thiết, phù hợp với chủ trương bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống Nhân dân và góp phần nâng cao chất lượng môi trường, sức khỏe cộng đồng trên địa bàn phường.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương;
- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH 14 ngày 17/11/2020;
- Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;
- Quyết định số 1198/QĐ-MTTW-ĐCT ngày 29/12/2016 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ban hành Quy chế vận động, quản lý và sử dụng Quỹ “Vì người nghèo” sửa đổi năm 2016;
- Nghị định số 03/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;
- Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - Điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh;
- Quyết định số 624/QĐ-SoXD ngày 30/12/2025 của Sở Xây dựng Đồng Nai về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng, đơn giá ca máy và thiết bị thi công năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Công văn số 7384/SoXD-QLHD&VLXD ngày 31/12/2025 của Sở Xây dựng Đồng Nai về việc hướng dẫn áp dụng đơn giá nhân công xây dựng, đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

2. Cơ sở chính trị

Thông báo số 193-TB/ĐU ngày 17/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Lộc Ninh tại phiên họp thứ 41/2026;

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ÁP DỤNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng áp dụng

Đối tượng hỗ trợ là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn chưa có nhà tiêu hợp vệ sinh hoặc nhà tiêu không bảo đảm tiêu chuẩn vệ sinh theo quy định của Bộ Y tế, được UBND phường xác nhận và cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phạm vi áp dụng của Đề án

- Đề án được triển khai trên toàn bộ địa bàn phường Lộc Ninh.
- Thời gian thực hiện: từ năm 2026 đến hết năm 2027.
- Nội dung hỗ trợ bao gồm xây dựng mới hoặc cải tạo, nâng cấp nhà tiêu hợp vệ sinh bảo đảm các yêu cầu về vệ sinh môi trường, sức khỏe cộng đồng theo quy định hiện hành.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

- Thực hiện công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích và bảo đảm hiệu quả sử dụng nguồn kinh phí.
- Việc triển khai Đề án được thực hiện theo phương châm “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và thuận lợi trong công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện. Các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ phải xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể; xác định rõ đầu mối phụ trách, thời gian hoàn thành, trách nhiệm phối hợp và kết quả đầu ra của từng nội dung công việc; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường để tổng hợp, theo dõi và tham mưu chỉ đạo.
- Ưu tiên hỗ trợ các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn chưa có nhà tiêu hợp vệ sinh.
- Kết hợp nguồn kinh phí hỗ trợ của Nhà nước, nguồn vận động xã hội hóa và sự đóng góp của hộ gia đình để nâng cao trách nhiệm trong quản lý, sử dụng công trình.
- Công trình sau khi hoàn thành phải được nghiệm thu, đưa vào sử dụng đúng mục đích, góp phần cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

PHẦN THỨ NHẤT

THỰC TRẠNG NHÀ VỆ SINH HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO VÀ HỘ CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG LỘC NINH

I. NHỮNG NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TÌNH TRẠNG Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

1. Về nhận thức

Nhận thức của một bộ phận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn phường còn hạn chế; chưa nhận thức đầy đủ về tác hại của việc thiếu công trình nhà tiêu hợp vệ sinh đối với sức khỏe con người và môi trường sống. Công tác tuyên truyền, vận động tuy đã được quan tâm thực hiện nhưng hiệu quả chưa đồng đều, dẫn đến ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh nơi ở và khu dân cư của một số hộ dân chưa cao. Một số trường hợp vẫn còn tâm lý xem việc xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh là chưa thật sự cần thiết, chưa chủ động đầu tư cải thiện điều kiện vệ sinh sinh hoạt của gia đình.

2. Về lối sống

Một bộ phận người dân, đặc biệt là các hộ có hoàn cảnh khó khăn, vẫn duy trì những tập quán sinh hoạt chưa bảo đảm vệ sinh môi trường. Tình trạng chăn nuôi gia súc, gia cầm gần khu vực nhà ở, gần nguồn nước sinh hoạt hoặc chưa có biện pháp xử lý chất thải phù hợp vẫn còn xảy ra. Bên cạnh đó, do chưa có hoặc chưa sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, một số hộ dân còn thực hiện việc đại, tiểu tiện không đúng nơi quy định, làm phát sinh nguy cơ ô nhiễm môi trường đất, nguồn nước và không khí, ảnh hưởng đến mỹ quan khu dân cư và sức khỏe cộng đồng.

3. Về điều kiện kinh tế

Đa số các hộ thuộc đối tượng của Đề án có thu nhập thấp, đời sống còn nhiều khó khăn, nguồn lực tài chính hạn chế nên chưa có điều kiện đầu tư xây dựng hoặc cải tạo nhà tiêu hợp vệ sinh. Trong khi đó, nhu cầu chi tiêu cho sinh hoạt hằng ngày, học tập, chăm sóc sức khỏe và các nhu cầu thiết yếu khác còn lớn, khiến việc đầu tư cho các công trình nhà tiêu hợp vệ sinh chưa được ưu tiên thực hiện.

II. THỰC TRẠNG VỀ VỆ SINH TRONG TRONG HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ CÓ HOÀN CẢNH ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG LỘC NINH

Hiện nay, điều kiện vệ sinh môi trường của một bộ phận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn phường Lộc Ninh vẫn còn nhiều hạn chế. Do ảnh hưởng của tập quán sinh hoạt truyền thống, nhận thức về vệ sinh môi trường chưa đầy đủ và điều kiện kinh tế còn khó khăn, nhiều hộ gia đình chưa quan tâm đầu tư xây dựng công trình nhà tiêu hợp vệ sinh đạt chuẩn.

Thực tế cho thấy, một số hộ dân vẫn còn duy trì thói quen đi vệ sinh tại các khu vực bụi rậm, lùm cây, bìa rừng, ven suối hoặc những nơi khuất trong khu dân cư. Một số hộ có xây dựng công trình nhà tiêu hợp vệ sinh nhưng chỉ mang tính tạm bợ, không bảo đảm yêu cầu kỹ thuật và vệ sinh môi trường; tình trạng sử dụng chung nhà vệ sinh giữa nhiều hộ gia đình vẫn còn xảy ra. Những yếu tố này làm gia tăng nguy cơ ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người dân và chất lượng cuộc sống trong cộng đồng.

Tình trạng thiếu hoặc không có nhà tiêu hợp vệ sinh đã và đang tác động tiêu cực đến môi trường sống, làm tăng nguy cơ phát sinh các bệnh truyền nhiễm liên

quan đến nguồn nước và điều kiện vệ sinh như tiêu chảy, giun sán, bệnh đường ruột và các bệnh truyền nhiễm khác.

PHẦN THỨ HAI

NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. QUAN ĐIỂM

1. Xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, đặc biệt là hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn phường Lộc Ninh là nhiệm vụ thiết thực nhằm cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, giảm thiểu nguy cơ ô nhiễm, phòng ngừa dịch bệnh, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân và bảo đảm an sinh xã hội.

2. Việc hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh phải gắn với mục tiêu phát triển bền vững và xây dựng đô thị văn minh, góp phần nâng cao tỷ lệ hộ gia đình có công trình nhà tiêu hợp vệ sinh đạt chuẩn, cải thiện cảnh quan môi trường, từng bước hoàn thành các chỉ tiêu về môi trường, y tế và chất lượng cuộc sống trên địa bàn phường.

3. Kết hợp hỗ trợ về nguồn lực với tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; phát huy vai trò, trách nhiệm của mỗi hộ gia đình trong việc xây dựng, sử dụng và bảo quản công trình nhà tiêu hợp vệ sinh.

4. Thực hiện hỗ trợ công khai, minh bạch, đúng đối tượng, đúng mục đích và hiệu quả, ưu tiên các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số và các trường hợp đặc biệt khó khăn chưa có hoặc chưa có nhà tiêu hợp vệ sinh, bảo đảm nguồn lực hỗ trợ được sử dụng đúng quy định và phát huy hiệu quả lâu dài.

5. Thể hiện sự quan tâm, hỗ trợ của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể địa phương đối với các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt các hộ đồng bào dân tộc thiểu số trong việc xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh đảm bảo giữ gìn vệ sinh môi trường. Việc hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh không chỉ mang ý nghĩa về môi trường và sức khỏe cộng đồng mà còn thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và địa phương đối với công tác dân tộc, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và xây dựng phường Lộc Ninh ngày càng văn minh, phát triển.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đây là Đề án nhằm nâng cao điều kiện vệ sinh môi trường, bảo vệ sức khỏe và cải thiện chất lượng cuộc sống cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn phường Lộc Ninh giai đoạn 2026–2027; từng bước xóa bỏ tình trạng thiếu nhà tiêu hoặc sử dụng nhà tiêu không hợp vệ sinh, góp phần phòng ngừa dịch bệnh, giảm thiểu ô nhiễm

môi trường, xây dựng nếp sống văn minh và nâng cao chất lượng các tiêu chí về môi trường, y tế, an sinh xã hội.

Đồng thời, phát huy sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, huy động hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn vận động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và sự đóng góp của người dân để hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, góp phần thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu nhiệm vụ cụ thể

- Trong giai đoạn 2026–2027, dự kiến hỗ trợ xây dựng 39 nhà tiêu hợp vệ sinh cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn phường, góp phần cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống và thực hiện các tiêu chí về y tế, môi trường.

- Triển khai thực hiện Đề án từ quý III năm 2026 đến hết năm 2027, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra theo đúng tiến độ.

- Thực hiện việc rà soát, khảo sát, lập danh sách đối tượng thụ hưởng đầy đủ, chính xác; bảo đảm 100% hộ thuộc diện hỗ trợ có nhu cầu được xem xét, đánh giá và lập hồ sơ theo quy định; Bảo đảm việc triển khai Đề án đúng đối tượng, đúng quy trình, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả và phát huy tối đa giá trị của các nguồn lực được huy động.

- Phân đầu đến cuối năm 2027, 100% hộ thuộc diện hỗ trợ theo Đề án có nhà tiêu hợp vệ sinh đạt yêu cầu kỹ thuật và được đưa vào sử dụng thường xuyên, hiệu quả; Giảm đáng kể tỷ lệ hộ sử dụng nhà tiêu tạm bợ, không hợp vệ sinh hoặc không có nhà tiêu; góp phần cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, hạn chế nguy cơ phát sinh dịch bệnh và nâng cao sức khỏe cộng đồng.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sử dụng và bảo quản công trình nhà tiêu hợp vệ sinh đúng mục đích; từng bước hình thành thói quen sinh hoạt văn minh, bảo đảm môi trường sống xanh, sạch, đẹp. Góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu về giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng đô thị văn minh và thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của phường Lộc Ninh giai đoạn 2026 – 2030.

III. LOẠI HÌNH, QUY MÔ, VỊ TRÍ XÂY NHÀ TIÊU HỢP VỆ SINH

1. Loại hình:

Thực hiện xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh thấm dội nước, đây là loại nhà tiêu có cấu tạo bảo đảm cô lập chất thải của con người, ngăn ngừa sự tiếp xúc của phân chưa được xử lý với người, động vật và côn trùng truyền bệnh; có khả năng hạn chế và tiêu diệt các mầm bệnh trong chất thải, không phát sinh mùi hôi khó chịu, không gây ô nhiễm môi trường đất, nước và không khí xung quanh. Loại hình công trình này phù hợp với điều kiện tự nhiên, thổ nhưỡng và tập quán sinh hoạt

tại địa phương, đặc biệt là khu vực nông thôn vùng Đông Nam Bộ có khả năng thấm nước tốt.

Nhà tiêu hợp vệ sinh được xây dựng theo quy cách kỹ thuật bảo đảm yêu cầu sử dụng an toàn, bền vững, thuận tiện cho người dân trong sinh hoạt hằng ngày, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng. Việc thiết kế, xây dựng, nghiệm thu và đưa vào sử dụng các công trình thuộc Đề án phải bảo đảm tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh ban hành kèm theo Thông tư số 27/2011/TT-BYT của Bộ Y tế và các quy định pháp luật có liên quan hiện hành.

2. Quy mô

2.1. Phần nhà vệ sinh

- Nhà tiêu có diện tích tối thiểu 1,92m² (rộng 1,2 mét; dài 1,6 mét)
- Chiều cao tối thiểu 2,4 mét.
- Mái lợp tôn.
- Tường xây gạch ống dày 0,1 mét, trát vữa xi măng.
- Nền nhà lát xi măng.
- Móng nhà xây bằng gạch ống dày 0,2 mét, cao tối thiểu 0,4 mét, trát vữa xi măng.
- Bồn cầu (bê xi): Loại bồn cầu trệt (ngồi xổm). Các hộ dân có thể đối ứng thêm kinh phí để thay thế bằng bê xi ngồi bệt cao cấp.
- Hệ thống ống dẫn nước + van khoá ống nước dội bồn cầu.

2.2. Phần hầm tự thấm (bể chứa)

- Bể chứa có đường kính 1 mét (*do các hộ dân thụ hưởng Đề án tự thực hiện*), xây bằng gạch ống dày 0,1 mét, chiều sâu tối thiểu 02 mét, đáy bể không lát vữa xi măng để nước thấm dần vào đất.
- Nắp đáy bằng bê tông cốt thép, dày tối thiểu 0,05 mét, có ống thông hơi cao tối thiểu 0,5 mét so với mặt đất.
- Vị trí hầm tự thấm được xây dựng cách xa các nguồn nước như: giếng, ao, hồ, suối... để đảm bảo vệ sinh môi trường, không làm ảnh hưởng đến nguồn nước sinh hoạt, khu dân cư và môi trường xung quanh.

3. Vị trí xây dựng

Nhà tiêu hợp vệ sinh thấm dội nước được xây dựng đúng vị trí phù hợp với điều kiện thực tế của hộ gia đình, có thể xây dựng sát nhà ở hoặc cách xa nhà ở tùy tình hình thực tế của từng hộ gia đình.

IV. PHƯƠNG ÁN, NGUỒN LỰC

1. Kinh phí thực hiện

Kinh phí xây dựng 01 nhà tiêu hợp vệ sinh hoàn chỉnh theo thiết kế của Đề án dự kiến tối thiểu 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*) (đơn giá tại thời điểm thiết kế).

Dự kiến hỗ trợ xây dựng 39 căn, tổng kinh phí dự kiến thực hiện Đề án là 585.000.000 đồng (*Năm trăm tám mươi lăm triệu đồng*).

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn vốn thực hiện Đề án bao gồm: ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa do các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, nhà hảo tâm hỗ trợ và nguồn đóng góp, đối ứng của hộ gia đình tham gia Đề án.

Cơ cấu nguồn vốn thực hiện công trình gồm:

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa: 7.500.000 đồng/căn, dự kiến hỗ trợ cho 39 căn với tổng kinh phí là 292.500.000 đồng.

- Nguồn xã hội hóa tối thiểu:

+ Nguồn vận động từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và nhà hảo tâm do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường chủ trì vận động: 6.000.000 đồng/căn, dự kiến tổng kinh phí khoảng 234.000.000 đồng.

+ Nguồn đóng góp của các hộ gia đình thụ hưởng: Các hộ gia đình tham gia Đề án có trách nhiệm đối ứng phần kinh phí còn lại để hoàn thiện công trình, tối thiểu là 1.500.000 đồng/căn, dự kiến khoảng 58.500.000 triệu đồng.

Trường hợp hộ đặc biệt khó khăn không có khả năng đối ứng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường xem xét huy động thêm nguồn xã hội hóa để hỗ trợ và tích cực khai thác các nguồn xã hội hóa để nâng mức hỗ trợ trực tiếp bằng tiền mặt, giúp giảm bớt gánh nặng chi phí đối ứng cho các hộ đặc biệt khó khăn.

Tỷ lệ hỗ trợ từ các nguồn vốn nêu trên là cơ sở dự kiến để xây dựng Đề án. Trong quá trình thực hiện, căn cứ kết quả vận động nguồn xã hội hóa thực tế, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường phối hợp với Ủy ban nhân dân phường được xem xét điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn theo hướng tăng tỷ trọng nguồn xã hội hóa, giảm tương ứng phần kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành mục tiêu của Đề án.

3. Phân kỳ nguồn vốn thực hiện

Tổng kinh phí thực hiện Đề án là 585.000.000 đồng (*Năm trăm tám mươi lăm triệu đồng*) được phân kỳ thực hiện trong 02 năm (2026 - 2027), cụ thể như sau:

3.1. Năm 2026: Hỗ trợ xây dựng 20 căn với tổng kinh phí thực hiện là 300.000.000 đồng

Trong đó:

- | | |
|--------------------------------------|------------------|
| - Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa | 150.000.000 đồng |
| - Nguồn xã hội hóa đối ứng tối thiểu | 150.000.000 đồng |

Trong đó

+ Nguồn vận động xã hội hóa do Ủy ban MTTQ Việt Nam phường chủ trì vận động: 120.000.000 đồng

+ Nguồn đối ứng của hộ gia đình thụ hưởng: 30.000.000 đồng

3.2. Năm 2027: Hỗ trợ xây dựng 19 căn với tổng kinh phí thực hiện là 285.000.000 đồng

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 142.500.000 đồng

- Nguồn xã hội hóa đối ứng tối thiểu 150.000.000 đồng

Trong đó

+ Nguồn vận động xã hội hóa do Ủy ban MTTQ Việt Nam phường chủ trì vận động: 114.000.000 đồng

+ Nguồn đối ứng của hộ gia đình thụ hưởng: 28.500.000 đồng

Việc phân kỳ đầu tư nêu trên là cơ sở dự kiến để xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án. Trong quá trình triển khai, căn cứ khả năng huy động nguồn lực xã hội hóa, nguồn hỗ trợ từ các chương trình, dự án khác và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường phối hợp với Ủy ban nhân dân phường xem xét điều chỉnh tiến độ thực hiện theo hướng đẩy nhanh tiến độ, tăng số lượng công trình hỗ trợ hằng năm hoặc hoàn thành trước thời hạn các mục tiêu của Đề án khi bảo đảm đủ nguồn kinh phí thực hiện nhằm sớm cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân trên địa bàn.

PHẦN THỨ BA

GIẢI PHÁP, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền địa phương; đồng thời phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và sự phối hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể trong quá trình triển khai thực hiện Đề án. Xác định việc hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, là nhiệm vụ quan trọng gắn với mục tiêu giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng môi trường sống và xây dựng đô thị văn minh.

Các cấp, các ngành và các khu dân cư cần tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ của Đề án; đưa nội dung thực hiện Đề án vào chương trình công tác hằng năm của địa phương, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình rà soát đối tượng, huy động nguồn lực, tổ chức xây dựng, nghiệm thu và quản lý công trình sau đầu tư.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức liên quan nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những khó khăn, vướng mắc, hạn chế phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; bảo đảm việc hỗ trợ đúng đối tượng, đúng quy định, công khai, minh bạch và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí được huy động.

Đồng thời, thường xuyên sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác vận động nguồn lực và tổ chức thực hiện, qua đó tạo sức lan tỏa và huy động sự tham gia tích cực của toàn xã hội trong việc cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân trên địa bàn phường.

2. Giải pháp về tuyên truyền, vận động

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và xây dựng nếp sống văn minh thông qua nhiều hình thức phù hợp như hệ thống truyền thanh cơ sở, các hội nghị, sinh hoạt cộng đồng, trang thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội chính thống của địa phương và các kênh thông tin khác. Qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường, bảo vệ sức khỏe bản thân, gia đình và cộng đồng.

Tập trung tuyên truyền, vận động các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước thay đổi nhận thức, xóa bỏ các tập quán sinh hoạt không bảo đảm vệ sinh, chấm dứt tình trạng phóng uế bừa bãi, hình thành thói quen xây dựng và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, góp phần cải thiện môi trường sống và phòng ngừa dịch bệnh.

Đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền, làm rõ ý nghĩa, lợi ích của việc xây dựng và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh đối với sức khỏe cộng đồng, bảo vệ môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống và xây dựng đô thị văn minh; đồng thời lồng ghép với các chương trình về giảm nghèo bền vững, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư và các phong trào thi đua tại địa phương.

Tăng cường công tác vận động xã hội hóa, huy động sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm trong và ngoài địa phương hỗ trợ nguồn lực về kinh phí, vật tư, thiết bị, ngày công lao động và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện Đề án, góp phần chia sẻ khó khăn với các hộ dân thuộc đối tượng thụ hưởng.

Khuyến khích, vận động các hộ gia đình có điều kiện chủ động đầu tư xây dựng, cải tạo nhà tiêu hợp vệ sinh nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo đảm vệ sinh môi trường gia đình và cộng đồng, đồng thời góp phần hạn chế các bệnh truyền nhiễm liên quan đến điều kiện vệ sinh và môi trường sống.

Phát huy vai trò của già làng, trưởng khu phố, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, chức sắc, chức việc tôn giáo, đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận và hưởng ứng tích cực của Nhân dân đối với việc triển khai thực hiện Đề án. Thông qua đó, từng bước hình thành ý thức tự giác và trách nhiệm của người dân trong việc bảo

vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn minh và nâng cao chất lượng cuộc sống trên địa bàn phường.

3. Giải pháp về cơ chế, chính sách

Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, công tác dân tộc, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội; đồng thời lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án với các chương trình, dự án và phong trào thi đua đang triển khai trên địa bàn nhằm phát huy hiệu quả tổng hợp các nguồn lực đầu tư.

Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, nhà hảo tâm và cộng đồng dân cư trong việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ thực hiện Đề án; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng mục đích và đúng đối tượng thụ hưởng.

Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, nguồn vận động xã hội hóa, sự hỗ trợ của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và sự tham gia đóng góp của người dân để thực hiện mục tiêu hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho các hộ gia đình thuộc diện nghèo, cận nghèo và có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm đồng hành cùng địa phương thông qua các hình thức hỗ trợ kinh phí, vật tư, thiết bị, ngày công lao động hoặc các nguồn lực hợp pháp khác; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị tham gia các hoạt động an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và chăm lo đời sống Nhân dân.

Phát huy nội lực của cộng đồng dân cư và trách nhiệm của các hộ gia đình thụ hưởng trong việc đối ứng kinh phí, tham gia ngày công lao động, quản lý và sử dụng công trình sau đầu tư; bảo đảm các công trình được khai thác hiệu quả, bền vững và phát huy giá trị lâu dài trong việc cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Đề án để kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, bổ sung các giải pháp, cơ chế hỗ trợ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

4. Giải pháp về thực hiện nguồn lực

4.1. Đối với nguồn lực thực hiện là kinh phí

- Đối với phần nguồn lực thực hiện là kinh phí từ ngân sách Nhà nước: Căn cứ quyết định giao dự toán, phân bổ kinh phí của cấp có thẩm quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường chủ động thực hiện các thủ tục quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành có liên quan, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

- Đối với nguồn kinh phí từ vận động xã hội hóa và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường xây dựng kế hoạch tiếp

nhận, quản lý và sử dụng các khoản hỗ trợ từ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, nhà hảo tâm và các nguồn hợp pháp khác; bảo đảm việc tiếp nhận, phân bổ và sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, đúng đối tượng và theo quy định của pháp luật.

- Đối với nguồn kinh phí đối ứng của hộ gia đình thụ hưởng: Các hộ gia đình tham gia Đề án có trách nhiệm đối ứng phần kinh phí theo quy định. Nguồn đối ứng được huy động từ khả năng tài chính của hộ gia đình hoặc từ các nguồn vốn vay hợp pháp. Khuyến khích các hộ tiếp cận các chương trình tín dụng ưu đãi của Nhà nước về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn để có thêm điều kiện thực hiện công trình.

4.2. Đối với nguồn lực thực hiện vừa là kinh phí vừa là vật tư

- Đối với phần nguồn lực thực hiện là kinh phí từ ngân sách Nhà nước và kinh phí từ nguồn vận động: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường triển khai thực hiện các bước như bước 4.1 đã nêu trên.

- Đối với nguồn hỗ trợ bằng vật tư xây dựng: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường chủ động xây dựng kế hoạch tiếp nhận, quản lý và phân bổ vật tư do các tổ chức, cá nhân hỗ trợ như xi măng, sắt thép, cát, đá, gạch, tấm lợp và các vật liệu xây dựng khác. Việc tiếp nhận và sử dụng vật tư phải được thực hiện công khai, minh bạch, đúng mục đích và đúng đối tượng thụ hưởng.

- Đối với công tác vận chuyển và bàn giao vật tư: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường phối hợp với các đơn vị liên quan, khu phố và hộ gia đình thụ hưởng tổ chức vận chuyển vật tư đến vị trí xây dựng công trình, bảo đảm thuận lợi cho quá trình thi công, sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ và hạn chế phát sinh chi phí không cần thiết.

4.3. Đối với nguồn lực thực hiện vừa là kinh phí vừa là ngày công lao động

- Đối với phần nguồn lực thực hiện là kinh phí từ ngân sách Nhà nước và kinh phí từ nguồn vận động: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường triển khai thực hiện các bước như bước 4.1 đã nêu trên.

- Đối với nguồn lực là ngày công lao động: Các hộ được hỗ trợ có trách nhiệm tham gia đối ứng bằng ngày công lao động phù hợp với khả năng của gia đình như: chuẩn bị mặt bằng, đào hố, vận chuyển vật liệu, hỗ trợ thi công, hoàn thiện công trình và vệ sinh khu vực xây dựng.

Đối với các hộ gia đình không đủ khả năng tham gia ngày công lao động do tuổi cao, neo đơn, khuyết tật hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, Ban Điều hành khu phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp vận động đoàn viên, hội viên, lực lượng tình nguyện và cộng đồng dân cư hỗ trợ ngày công lao động để bảo đảm công trình được triển khai đúng tiến độ.

Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn tham gia hỗ trợ ngày công lao động theo tinh thần xã hội hóa, góp phần lan tỏa phong trào chung tay bảo vệ môi trường, chăm lo đời sống người nghèo và thực hiện hiệu quả Đề án.

Việc huy động, phân công và sử dụng ngày công lao động phải được Ban Điều hành khu phố phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường thực hiện công khai, phù hợp với điều kiện thực tế của từng hộ gia đình, bảo đảm an toàn lao động, không làm phát sinh nghĩa vụ ngoài quy định và không ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng công trình

5. Giải pháp về kiểm tra, đánh giá hiệu quả Đề án

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong toàn bộ quá trình triển khai thực hiện Đề án, từ khâu rà soát đối tượng, huy động nguồn lực, tổ chức thi công, nghiệm thu công trình đến quản lý, sử dụng công trình sau đầu tư.

Thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những khó khăn, vướng mắc, sai sót phát sinh trong quá trình thực hiện; bảo đảm việc hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục tiêu, đúng quy định, công khai, minh bạch và sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động.

Xây dựng cơ chế theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo từng giai đoạn; thường xuyên cập nhật tiến độ thực hiện, tình hình giải ngân kinh phí, chất lượng công trình và mức độ đáp ứng nhu cầu của các hộ dân được hỗ trợ.

Hàng năm tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án trên các mặt như: số lượng công trình hoàn thành, tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu hợp vệ sinh, mức độ cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường, hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh, sự thay đổi nhận thức và hành vi của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường. Trên cơ sở đó, kịp thời đề xuất các giải pháp điều chỉnh phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án trong những năm tiếp theo.

Đồng thời, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá toàn diện kết quả thực hiện Đề án; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác vận động nguồn lực, tổ chức thực hiện và quản lý công trình; nghiên cứu, rút kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng môi trường sống, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường là cơ quan chủ trì thực hiện Đề án, đồng thời là chủ đầu tư các công trình thuộc Đề án; chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, HĐND, UBND phường về kết quả triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn. Cụ thể:

- Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và Ban Điều hành các khu phố tổ chức rà soát, khảo sát thực tế, xác minh nhu cầu hỗ trợ, lập danh sách đối tượng thụ hưởng, bảo đảm

đúng đối tượng, công khai, minh bạch, tránh tình trạng nể nang, sót lọt đối tượng và trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

- Chủ trì vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn lực xã hội hóa; huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, nhà hảo tâm trong và ngoài địa phương để hỗ trợ kinh phí, vật tư, ngày công lao động và các nguồn lực hợp pháp khác phục vụ thực hiện Đề án theo đúng quy định của pháp luật.

- Với vai trò chủ đầu tư, tổ chức triển khai thực hiện các công trình thuộc Đề án theo đúng quy định; phối hợp với các cơ quan chuyên môn thực hiện công tác lập hồ sơ, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng; bảo đảm chất lượng, tiến độ, hiệu quả đầu tư và sử dụng đúng mục đích các nguồn kinh phí được giao.

- Chủ trì đôn đốc, điều phối các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tổng hợp, báo cáo những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Đề án; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội; Chủ động phát động các phong trào, chiến dịch ra quân tình nguyện, huy động ngày công lao động để hỗ trợ trực tiếp cho các hộ nghèo, hộ neo đơn trong quá trình xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Hằng năm tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; tổng kết Đề án sau khi hoàn thành, bảo đảm hoàn thành mục tiêu hỗ trợ xây dựng 39 nhà tiêu hợp vệ sinh trong giai đoạn 2026-2027, phấn đấu 100% hộ thuộc diện hỗ trợ có công trình đạt tiêu chuẩn hợp vệ sinh theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo:

2.1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng mẫu thiết kế nhà tiêu hợp vệ sinh phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm yêu cầu kỹ thuật, vệ sinh môi trường và phù hợp với khả năng thực hiện của các hộ dân thuộc đối tượng thụ hưởng.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Ban Điều hành các khu phố và các đơn vị liên quan tham gia khảo sát hiện trạng, đánh giá điều kiện xây dựng, vị trí xây dựng công trình và các điều kiện kỹ thuật cần thiết để làm cơ sở triển khai thực hiện Đề án.

Hướng dẫn, hỗ trợ chủ đầu tư trong việc hướng dẫn mẫu thiết kế nhà tiêu hợp vệ sinh; hướng dẫn kỹ thuật xây dựng; Phối hợp kiểm tra, giám sát quá trình thi công; tham gia nghiệm thu công trình hoàn thành, bảo đảm công trình được xây dựng đúng thiết kế, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu về vệ sinh môi trường trước khi bàn giao đưa vào sử dụng.

Phối hợp tham mưu UBND phường bố trí, phân bổ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Đề án; hướng dẫn chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện

công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, thanh toán, quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

Định kỳ hoặc đột xuất phối hợp kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực chuyên môn để tham mưu UBND phường xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định.

2.2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe cộng đồng, công tác giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội gắn với việc thực hiện Đề án.

Tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết và lợi ích của việc xây dựng, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh đối với sức khỏe, môi trường và chất lượng cuộc sống; góp phần nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường trong Nhân dân, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Ban Điều hành các khu phố và các đơn vị liên quan trong công tác rà soát, xác minh thông tin đối tượng thụ hưởng; tham gia đánh giá điều kiện, hoàn cảnh của các hộ dân thuộc diện hỗ trợ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Phối hợp theo dõi, đánh giá hiệu quả thực hiện Đề án trên các lĩnh vực an sinh xã hội, giảm nghèo, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân và vệ sinh môi trường; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh thuộc lĩnh vực phụ trách để tham mưu UBND phường xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Tham mưu UBND phường phát động thực hiện Đề án gắn với phong trào thi đua yêu nước, đợt thi đua đặc biệt 500 ngày đêm “Đoàn kết - Kỷ cương - Hiệu quả - Bứt phá”; đồng thời tham mưu công tác biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, vận động, huy động nguồn lực và tổ chức thực hiện Đề án.

Phối hợp tuyên truyền, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương điển hình tiên tiến trong thực hiện Đề án; góp phần tạo sự đồng thuận, huy động sự tham gia của toàn xã hội trong công tác bảo vệ môi trường, chăm lo đời sống Nhân dân và thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội trên địa bàn phường.

2.3. Trạm y tế phường

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các cơ quan, đơn vị liên quan và Ban Điều hành các khu phố tham gia khảo sát, đánh giá thực trạng công trình nhà tiêu hợp vệ sinh hộ gia đình; hướng dẫn các tiêu chuẩn, điều kiện bảo đảm nhà tiêu hợp vệ sinh theo quy định của ngành y tế làm cơ sở triển khai thực hiện Đề án.

Phối hợp kiểm tra, giám sát việc xây dựng và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh; tham gia đánh giá chất lượng công trình sau khi hoàn thành, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe; tuyên truyền, vận động người dân nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của nhà tiêu hợp vệ sinh trong phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cá nhân, gia đình và cộng đồng; hướng dẫn người dân sử dụng, bảo quản và vệ sinh công trình đúng quy cách nhằm phát huy hiệu quả lâu dài của Đề án.

Định kỳ phối hợp theo dõi, đánh giá tình hình sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh của các hộ gia đình được hỗ trợ; tổng hợp kết quả thực hiện, kịp thời phát hiện các trường hợp công trình xuống cấp, sử dụng không đúng mục đích hoặc không bảo đảm vệ sinh để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, có biện pháp khắc phục phù hợp.

Hàng năm phối hợp đánh giá hiệu quả của Đề án đối với công tác bảo vệ môi trường, phòng chống dịch bệnh và nâng cao sức khỏe cộng đồng; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2.4. Ban Điều hành khu phố

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, thống kê, xác minh thực tế và đề xuất danh sách các hộ gia đình thuộc đối tượng thụ hưởng Đề án trên địa bàn; bảo đảm đúng đối tượng, công khai, minh bạch và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, số liệu cung cấp.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh nơi ở và khu dân cư; vận động các hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh và chủ động cải thiện điều kiện vệ sinh môi trường hộ gia đình.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Trạm Y tế phường và các đơn vị liên quan tham gia khảo sát hiện trạng, xác định vị trí xây dựng công trình phù hợp với điều kiện thực tế của từng hộ gia đình; bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh môi trường và không ảnh hưởng đến các công trình hạ tầng kỹ thuật, nguồn nước sinh hoạt của người dân.

Vận động các hộ gia đình được hỗ trợ tham gia đóng góp ngày công lao động, chuẩn bị mặt bằng, nguồn nước và các điều kiện cần thiết khác phục vụ thi công công trình; góp phần giảm chi phí đầu tư, nâng cao trách nhiệm của hộ gia đình và đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án.

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn các hộ gia đình sau khi được hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng, bảo quản và vệ sinh công trình; duy trì sử dụng thường xuyên, đúng mục đích nhằm phát huy hiệu quả lâu dài của Đề án.

Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình sử dụng công trình sau đầu tư; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân trong quá trình thực hiện và sử dụng công trình về Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và UBND phường để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

3. Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội Lộc Ninh

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội Lộc Ninh căn cứ các chương trình tín dụng đang triển khai, khả năng cân đối nguồn vốn và các quy định hiện hành, quan tâm tạo điều kiện để các hộ gia đình thuộc đối tượng tham gia Đề án có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi phù hợp nhằm thực hiện phần kinh phí đối ứng xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh.

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác và các đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng ưu đãi; hướng dẫn các hộ dân hoàn thiện hồ sơ vay vốn, tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình xét duyệt và giải ngân theo quy định.

Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng vốn vay đúng mục đích, bảo đảm hiệu quả; phối hợp theo dõi, đôn đốc người vay thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, góp phần nâng cao hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách và thực hiện thành công các mục tiêu của Đề án.

Phối hợp cung cấp thông tin về tình hình tiếp cận nguồn vốn tín dụng của các hộ tham gia Đề án khi có yêu cầu để phục vụ công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn.

Trên đây là “**Đề án hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn phường Lộc Ninh giai đoạn 2026 - 2027**”. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh chỉ tiêu, cơ cấu nguồn vốn, tiến độ thực hiện để phù hợp với tình hình thực tế, UBND phường xem xét, quyết định theo thẩm quyền, đồng thời, báo cáo Thường trực HĐND phường, HĐND phường tại kỳ họp gần nhất./.
